

Số: 470 /QĐ-BQLCTGT

Hà Nội, ngày 11 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Nhiệm vụ thiết kế phương án kiến trúc
cầu Trần Hưng Đạo

BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13; Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị theo Văn bản hợp nhất số 16/VBHN-VPQH ngày 15/7/2020;

Căn cứ Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14;

Căn cứ Nghị định 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc;

Quyết định số 519/QĐ-TTG ngày 31/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch GTVT Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 7288/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 UBND Thành phố về việc thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông thành phố Hà Nội;

Văn bản số 3453/UBND-ĐT ngày 11/10/2021 của UBND Thành phố Hà Nội về việc tổ chức thi tuyển phương án kiến trúc cầu Trần Hưng Đạo;

Quyết định số 4764/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 của UBND Thành phố Hà Nội về việc thành lập Hội đồng thi tuyển phương án thiết kế kiến trúc cầu Trần Hưng Đạo;

Văn bản số 4788/QHKT-HTKT ngày 25/10/2021 của Sở Quy hoạch - Kiến trúc về việc tổ chức thi tuyển phương án kiến trúc cầu Trần Hưng Đạo;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-BQLCTGT ngày /11/2021 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt và ban hành kế hoạch thi tuyển phương án thiết kế kiến trúc cầu Trần Hưng Đạo;

Xét đề nghị của Phòng quản lý dự án PPP.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Nhiệm vụ thiết kế phương án kiến trúc cầu Trần Hưng Đạo (có phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trường các phòng chuyên môn nghiệp vụ của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông thành phố Hà Nội và các đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - Đ/c Chủ tịch UBND TP;
 - Đ/c PCT UBNDTP Dương Đức Tuấn;
 - Giám đốc Ban;
 - Các thành viên Hội đồng thi tuyển;
 - Lưu: VT, PPP_(20b).
- (để b/c)

KT. GIÁM ĐỐC *h*
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Chí Cường



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 11 tháng 11 năm 2021

NHIỆM VỤ THIẾT KẾ THI TUYỂN PHƯƠNG ÁN KIẾN TRÚC CÔNG TRÌNH CẦU TRẦN HƯNG ĐẠO

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 470/QĐ-BQLCTGT ngày 11 tháng 11 năm 2021 của
Ban quản lý Dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông TP Hà Nội)*

I. GIỚI THIỆU CHUNG

1. Các căn cứ lập nhiệm vụ thiết kế

1.1. Các văn bản pháp lý

- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Luật Quy hoạch đô thị theo Văn bản hợp nhất số 16/VBHN-VPQH ngày 15/7/2020;
- Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 ngày 13/6/2019;
- Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính Phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;
- Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 Quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc;
- Quyết định số 1259/QĐ-TTG của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050;
- Quyết định số 519/QĐ-TTg ngày 31/3/2016 của Thủ Tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch giao thông vận tải Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050;
- Căn cứ Văn bản số 3453/UBND-ĐT của UBND thành phố Hà Nội về việc tổ chức thi tuyển phương án kiến trúc cầu Trần Hưng Đạo;

Căn cứ Văn bản số 4788/QHKT-HTKT ngày 25/10/2021 của Sở Quy hoạch - Kiến trúc về việc tổ chức thi tuyển phương án kiến trúc cầu Trần Hưng Đạo;

- Căn cứ Quyết định số 4764/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 của UBND Thành phố Hà Nội về việc thành lập Hội đồng thi tuyển phương án thiết kế kiến trúc cầu Trần Hưng Đạo;

- Căn cứ Quyết định số ngày .../.../.... của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt và ban hành kế hoạch thi tuyển phương án thiết kế kiến trúc cầu Trần Hưng Đạo;

- - Căn cứ Quyết định số ngày .../.../.... của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt và ban hành quy chế thi tuyển phương án thiết kế kiến trúc cầu Trần Hưng Đạo

- Các Quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng Việt Nam hiện hành;
- Các Quy chuẩn, tiêu chuẩn nước ngoài đã được Bộ Xây dựng cho phép áp dụng;

1.2. Tài liệu kỹ thuật

- Bản đồ Quy hoạch phân khu N10, quy hoạch phân khu đô thị H1-4, H1-1....
- Bản đồ hiện trạng tỷ lệ

2. Mục đích:

Nhằm đáp ứng cao nhất các điều kiện cho việc thiết kế và lập dự án đầu tư xây dựng công trình cầu Trần Hưng Đạo, chọn được phương án thiết kế tối ưu, đáp ứng yêu cầu về quy hoạch, xây dựng, công năng sử dụng và hiệu quả kinh tế, đồng thời có hình thái kiến trúc tiêu biểu, tạo được điểm nhấn về cảnh quan cho khu vực, ngôn ngữ kiến trúc hiện đại; góp phần hoàn thiện mạng lưới giao thông thành phố, tăng cường kết nối khu vực trung tâm thành phố với khu vực phía Bắc sông Hồng.

3. Thông tin chung về dự án

3.1. Tên dự án

Công trình cầu Trần Hưng Đạo

3.2. Cấp quyết định đầu tư

UBND TP Hà Nội

3.3. Đơn vị tổ chức cuộc thi

Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình giao thông Thành phố;

3.4. Vị trí xây dựng:

Nằm trên sông Hồng, nằm vào khoảng giữa cầu Chương Dương và cầu Vĩnh Tuy. Phía Nam cầu kết nối vào đường Trần Hưng Đạo tại điểm giáp ranh 2 quận Hoàn Kiếm

và Hai Bà Trưng. Ở phía Bắc, cầu đi qua bãi sông Hồng, men theo rìa phía Tây khu vực sân bay Gia Lâm, tới nút giao quy hoạch với đường Nguyễn Văn Linh (QL5A).

- Điểm đầu: Tại ngã năm Trần Hưng Đạo -- Trần Thánh Tông, Lê Thánh Tông

- Điểm cuối: Tại điểm giao với đường Vũ Đức Thuận (Km5+570);

Tổng chiều dài tuyến (bao gồm cầu và đường dẫn hai đầu) khoảng 5,5km qua các quận Hoàn Kiếm, Hai Bà Trưng, Long Biên.

3.5. Tổng mức đầu tư (dự kiến)

Tổng mức đầu tư (dự kiến): 8.958.000.000.000 đồng, trong đó:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	Hạng mục	Giá trị sau thuế	Ghi chú
I	CHI PHÍ XÂY DỰNG	5.037	
1	Cầu chính (vượt sông)	2.530	
2	Cầu dẫn, đường đầu cầu phía nam	792	
3	Cầu dẫn, đường đầu cầu phía bắc	1.715	
II	CPQLDA, CPTVĐT XD, CPK	756	
III	GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG	1.672	
IV	DỰ PHÒNG	1.493	
	TỔNG MỨC ĐẦU TƯ	8.958	

II. NỘI DUNG, YÊU CẦU

1. Chức năng, tính chất công trình:

Là công trình giao thông trọng điểm của thành phố Hà Nội, tăng cường kết nối giữa khu vực trung tâm thành phố với khu vực phía Bắc sông Hồng, góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế và phục vụ đi lại của nhân dân thành phố Hà Nội.

Là công trình kiến trúc tiêu biểu, hiện đại, tạo điểm nhấn kiến trúc, thu hút du khách và phù hợp với cảnh quan gắn với các dịch vụ trên sông Hồng trong tương lai.

2. Các yêu cầu về kỹ thuật

- Quy mô công trình : Vĩnh cửu, kết cấu bê tông cốt thép dự ứng lực (BTCT DƯL), thép và dây văng.

- Cấp công trình: Công trình giao thông cấp đặc biệt;

- Khổ thông thuyền sông cấp II: Chiều rộng $B = 50\text{m}$, $H = 9.5\text{m}$
- Tĩnh không đường chui dưới cầu: $H = 4,75\text{m}$;
- Cấp động đất: Hệ số gia tốc $A = 0.0959$;
- Chiều cao kiến trúc giới hạn của công trình: $+55,0\text{m}$ theo văn bản số 361/TC-QC ngày 17/7/2019 của Cục tác chiến – Bộ Quốc phòng;
- Vận tốc thiết kế tối đa: $V_{tk} = 80\text{km/h}$;
- Tải trọng thiết kế: Tải trọng đường bộ hoạt tải HL-93, người đi 3kPa ;
- Chiều rộng cầu: Trên cơ sở quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội, quy hoạch giao thông vận tải Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 tầm nhìn 2050 và quy hoạch phân khu N10, quy hoạch phân khu đô thị H1-4, H1-1 đã được phê duyệt, tuyên cầu Trần Hưng Đạo được quy hoạch là đường Liên khu vực, quy mô tối thiểu 4 làn xe. Theo kết quả dự báo nhu cầu vận tải sơ bộ, số làn xe tối thiểu yêu cầu là 06 làn xe;
- Đường hai đầu cầu: Đảm bảo kết nối giao thông với mạng lưới đường của khu vực:
 - + Nút giao phía Hoàn Kiếm kết nối với ngã năm Trần Hưng Đạo và các tuyến đường đô hữu Hồng hiện hữu (được quy hoạch là đường liên khu vực), đường trục đô thị quy hoạch ven sông Hồng (đường trục chính đô thị) cần thiết kế tối ưu, tổ chức giao thông hợp lý nhằm đảm bảo kết nối thuận tiện, tạo không gian kiến trúc đẹp, đồng thời không ảnh hưởng đến an toàn đô điều.
 - + Phía Long Biên cần bố trí kết nối với khu vực bãi sông nằm giữa đê Tả Hồng hiện tại và chỉ giới thoát lũ quy hoạch. Tại nút giao với đường đê Tả Hồng, đường Cổ Linh và đường trục chính đô thị quy hoạch TC13 phía ngoài đê Tả Hồng cần đảm bảo an toàn bay của sân bay Gia Lâm, tổ chức giao thông hợp lý, đồng thời không ảnh hưởng đến an toàn đê.
 - + Tại nút giao với Quốc lộ 5 cần có phương án kết nối hợp lý, khả thi, có tính đến các hạn chế như tuyến đường sắt chạy dọc theo QL5, phễu bay của sân bay Gia Lâm và cầu vượt trong nút giao Trung tâm quận Long Biên.

3. Yêu cầu thiết kế

3.1. Yêu cầu về quy hoạch

Cầu Trần Hưng Đạo là một trong những cầu đường bộ vượt sông Hồng (đoạn qua địa phận Hà Nội) đã được xác định vị trí trong Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 tầm nhìn năm 2050 tại Quyết định số 1259/QĐ-TTg ngày 26/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ và Quy hoạch giao thông vận tải Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 tại Quyết định số 519/QĐ-TTg ngày 31/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ, việc đề xuất phương án thiết kế kiến trúc công trình cầu Trần Hưng Đạo nằm trong vành đai 1, có nhiệm vụ quan trọng là giảm tải cho cầu Chương Dương và kết nối các quận nội thành cũ với quận Long Biên bên kia sông cần tuân thủ các quy hoạch được duyệt nêu trên, với các yêu cầu như sau:

- Quy mô phù hợp với dự báo nhu cầu giao thông tương lai đến 2030, tầm nhìn đến 2050.

- Ý tưởng Quy hoạch đầu nối hạ tầng giao thông phù hợp với quy hoạch phát triển đô thị. Kết nối thống nhất với tổng thể hệ thống giao thông của thành phố, kết nối thuận lợi với hệ thống đường bộ của khu vực đảm bảo khai thác hiệu quả, tăng cường khả năng lưu thông các phương tiện (hành lang 2 bên cầu có thể đề xuất thiết kế tuyến đi bộ qua sông).

- Hạn chế việc di dời, giải tỏa nhà dân cũng như công trình kiến trúc, hạ tầng kỹ thuật hiện có, đặc biệt là đối với công trình xây dựng phía trong phố.

- Đảm bảo thuận lợi cho việc lưu thông các loại tàu thuyền lưu thông trên Sông Hồng và phục vụ cho phát triển du lịch.

- Đề xuất giải pháp kết nối giao thông hợp lý, hạn chế việc cản trở giao thông làm ảnh hưởng đến lưu lượng cũng như tốc độ lưu thông qua cầu. Để tiếp cận công trình và thỏa mãn yêu cầu của một điểm đến ý nghĩa sâu sắc trường tồn với thời gian.

3.2. Yêu cầu về kiến trúc

Cầu Trần Hưng Đạo và nút giao phía Hoàn Kiếm nằm trong khu vực có vị trí quan trọng, kết nối không gian hai khu vực Hoàn Kiếm và Long Biên do vậy các yêu cầu về phương án kiến trúc đảm bảo các yêu cầu sau:

- Là công trình tạo điểm nhấn về kiến trúc trong khu vực, kiến trúc cầu mang tinh thần văn hóa mới. Hình thái kiến trúc tiếp biến bản sắc Việt Nam kết hợp với hiện đại, không bị trùng lặp với các công trình đã có; Là kết tinh của công nghệ, khoa học và trí tuệ hiện đại, giàu bản sắc trong thời kỳ phát triển mới, hướng tới tương lai. Công trình nên trở thành một biểu tượng về lịch sử, thẩm mỹ và văn hóa đương đại...

- Giải quyết hài hòa giữa yếu tố thẩm mỹ và kỹ thuật, tiếp thu công nghệ hiện đại và phù hợp với quá trình phát triển đô thị trong tương lai. Chú ý về tỷ lệ và kiến trúc tất cả các bộ phận hình thái như các tháp – trụ cầu, móng cầu, lan can cầu... Chú ý đến cả các điểm dừng ngắm cảnh bố cục trên phần đường đi bộ của cầu.

- Công trình phù hợp với cảnh quan khu vực, lưu ý không gian cảnh quan sông tầm nhìn từ xa và thảm thực vật tự nhiên, các công trình điểm nhấn sẵn hai bên cầu một cách hài hòa.

- Tổ chức mặt bằng kiến trúc cầu phù hợp, đảm bảo quy định, tiêu chuẩn thiết kế cầu.

- Có phương án chiếu sáng trang trí nổi bật, tạo điểm nhấn kiến trúc - cảnh quan cho khu vực. Sử dụng vật liệu phù hợp, đảm bảo thân thiện môi trường, bền vững

- Đảm bảo tỷ lệ cân đối và hòa nhập với cảnh quan khu vực nghiên cứu, hình thức kiến trúc hai bên, bề rộng lòng sông.
- Yêu cầu lưu ý thoát lũ, thông thuyền để đảm bảo các yếu tố về thẩm mỹ và kỹ thuật.

3.3. Yêu cầu Thiết kế kỹ thuật

Hồ sơ phải có thiết kế đề xuất phương án sơ bộ về các bộ môn thiết kế kỹ thuật liên quan, trong đó:

- Tuân thủ hệ thống Quy chuẩn kỹ thuật Việt Nam về công trình xây dựng, giao thông, môi trường.
- Các tiêu chuẩn kỹ thuật dự kiến áp dụng phải phù hợp với yêu cầu của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và quy định của pháp luật có liên quan; bảo đảm tính đồng bộ, tính khả thi của hệ thống tiêu chuẩn được áp dụng, phù hợp với điều kiện khí hậu, thuận lợi cho công tác duy tu, bảo dưỡng.
- Tổ chức giao thông đảm bảo phân luồng giao thông hợp lý, rõ ràng và rành mạch, hạn chế xung đột dòng xe; đảm bảo đáp ứng đầy đủ nhu cầu đi lại của tất cả các phương tiện trên cầu và trên mặt đất, tại các nút giao mà không gây ảnh hưởng bất lợi đến tổ chức giao thông ở những nút và các trục đường giao thông có liên quan trực tiếp. Yêu cầu phù hợp về độ dốc và kết nối giữa các làn.
- Nghiên cứu kết nối đồng bộ giao thông với các tuyến đường hai bên sông.
- Đảm bảo giao thông đường thủy thuận lợi, khổ thông thuyền theo quy định.
- Có giải pháp kết cấu phù hợp với hình tượng kiến trúc đặc trưng, có tính biểu tượng và điểm nhấn.
- Hạn chế tối đa ảnh hưởng tác động của công trình đến dòng chảy của sông

3.4. Yêu cầu khác

a. Giải pháp về công nghệ thi công

- Phương án thi công có tính khả thi đối với điều kiện ở địa phương, vị trí xây dựng.
- Vệ sinh môi trường và tiết kiệm kinh phí.
- Thời gian thi công hợp lý.

b. Giải pháp về duy tu bảo dưỡng

- Thuận lợi cho việc quản lý và khai thác sử dụng công trình; đặc biệt trong điều kiện môi trường xâm thực tác động đến tuổi thọ công trình.
- Cách thức và chi phí duy tu, bảo dưỡng hợp lý.

c. Hiệu quả kinh tế

- Tổng kinh phí đầu tư xây dựng hợp lý, hiệu quả, đúng với các quy định của pháp luật về quản lý chi phí đầu tư xây dựng, hạn chế kinh phí đền bù giải tỏa.
- Chú ý tận dụng được các công trình đã đầu tư xây dựng của các dự án khác liên quan

4. Yêu cầu về hồ sơ bản vẽ

- Thực hiện theo quy định tại **Điều 8, Điều 9, Điều 10** quy chế thi tuyển.
- Ngoài những yêu cầu Nhiệm vụ thiết kế nêu trên, đơn vị tham gia tuyển chọn có thể đề xuất bổ sung các nội dung cần thiết và hợp lý mà trong Nhiệm vụ thiết kế này chưa đề cập hết nhằm đáp ứng cao nhất các yêu cầu quy hoạch khu vực.

5. Hồ sơ tài liệu cung cấp cho các đơn vị tư vấn thiết kế tham gia thi tuyển:

- Bản đồ quy hoạch phân khu;
- Các văn bản pháp lý có liên quan.
- Các yêu cầu cung cấp thông tin, dữ liệu hợp lý khác của các đơn vị tư vấn

MỤC LỤC

I. GIỚI THIỆU CHUNG.....	2
1. Các căn cứ lập nhiệm vụ thiết kế.....	2
1.1. Các văn bản pháp lý	2
1.2. Tài liệu kỹ thuật.....	3
2. Mục đích:	3
3. Thông tin chung về dự án	3
3.1. Tên dự án.....	3
3.2. Cấp quyết định đầu tư	3
3.3. Đơn vị tổ chức cuộc thi	3
3.4. Vị trí xây dựng:	3
3.5. Tổng mức đầu tư (dự kiến).....	4
II. NỘI DUNG, YÊU CẦU.....	4
1. Chức năng, tính chất công trình:.....	4
2. Các yêu cầu về kỹ thuật.....	4
3. Yêu cầu thiết kế	5
3.1. Yêu cầu về quy hoạch	5
3.2. Yêu cầu về kiến trúc.....	6
3.3. Yêu cầu Thiết kế kỹ thuật	7
3.4. Yêu cầu khác	7
a. <i>Giải pháp về công nghệ thi công</i>	7
b. <i>Giải pháp về duy tu bảo dưỡng</i>	7
c. <i>Hiệu quả kinh tế</i>	8
4. Yêu cầu về hồ sơ bản vẽ	8
5. Hồ sơ tài liệu cung cấp cho các đơn vị tư vấn thiết kế tham gia thi tuyển:.....	8